

Số: 93 /KH-UBND

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố năm 2024

Thực hiện Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh; trên cơ sở Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các chiến lược, chương trình phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, doanh nghiệp công nghệ số, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố năm 2024 như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ngày 04/3/2023, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thành phố năm 2023 với chủ đề “*Khơi thông nguồn dữ liệu để tạo ra giá trị mới*”, bao gồm 39 chỉ tiêu (trong đó 26 chỉ tiêu theo Kế hoạch của quốc gia và 13 chỉ tiêu là tiêu chí riêng, đặc thù của thành phố), bao gồm 08 chỉ tiêu Dữ liệu số, 13 chỉ tiêu Chính quyền số, 06 chỉ tiêu Kinh tế số, 12 chỉ tiêu Xã hội số; và 35 nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên triển khai (bao gồm 10 nhiệm vụ chung của các địa phương theo Kế hoạch của quốc gia; 01 nhiệm vụ giao riêng thành phố Đà Nẵng về *Triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình, toàn diện trên 03 trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số* và 24 nhiệm vụ riêng của Thành phố). Đến nay, thành phố Đà Nẵng đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ đã đặt ra, kết quả cụ thể như sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU

1. Kết quả thực hiện mục tiêu tổng quát

Theo Báo cáo chỉ số đánh giá chuyển đổi số năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, thành phố Đà Nẵng năm thứ 03 (ba) liên tiếp xếp hạng Nhất về chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh và dẫn đầu cả 03 trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số. Thành phố Đà Nẵng cũng được Bộ Thông tin và Truyền thông Xếp hạng Nhất chỉ số sẵn sàng phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin - Truyền thông Việt Nam (Vietnam ICT Index) khối các tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương năm 2022 (13 lần liên tiếp, năm 2009-2022 dẫn đầu bảng xếp hạng).

Việc triển khai hiệu quả công tác chuyển đổi số góp phần TP. Đà Nẵng được các Tổ chức, Hiệp hội chuyên ngành đánh giá và tôn vinh, trao Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam 2023 (04 năm liên tiếp 2020-2023), Giải thưởng Thành phố thông minh (duy nhất) Việt Nam năm 2023 (04 năm liên tiếp 2020-2024) và 03 giải thưởng chuyên đề: Thành phố Điều hành, Quản lý, Hạ tầng, Dịch vụ công thông minh; Thành phố Quản lý môi trường thông minh, xanh, sạch; Thành phố hấp dẫn khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tháng 05/2023, thành phố Đà Nẵng lần thứ hai liên tiếp được Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam chứng nhận Top tổ chức, địa phương tiêu biểu thực hiện Cách mạng công nghiệp 4.0 và Chuyển đổi số.

Điểm nổi bật năm 2023 về kinh tế số thành phố Đà Nẵng là Khu FPT Complex của Tập đoàn FPT là Khu CNTT tập trung thứ 3 tại thành phố Đà Nẵng được Chính phủ quyết định thành lập (tháng 3 năm 2023); đưa vào thí điểm Nền tảng chuỗi khối (blockchain) của thành phố Đà Nẵng; Thành phố Đà Nẵng có năm thứ 2 liên tiếp thuộc Top 3 địa phương dẫn đầu về Chỉ số thương mại điện tử (sau TP. Hồ Chí Minh và Hà Nội) theo Báo cáo đánh giá của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam năm 2023. Doanh nghiệp công nghệ số thành phố tiếp tục có nhiều sản phẩm chủ lực và đạt giải thưởng lớn, như: Sản phẩm Sàn thương mại điện tử Selly của Công ty TNHH Selly đạt Giải thưởng Sao Khuê năm 2023 cho hạng mục dành cho các sản phẩm, giải pháp khởi nghiệp số; Nền tảng Quản lý chuỗi cung ứng và xưởng sản xuất cho thương hiệu thời trang toàn cầu – Wetex – Công ty Cổ phần Công nghệ Tex đạt Giải thưởng Hiệu suất quản trị (InnoBiz Efficiency Award) thuộc Chương trình Thách thức Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2023, do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) phối hợp với Tập đoàn Meta tổ chức; Hệ thống thông tin an toàn thực phẩm (UniFS) của Công ty cổ phần Unitech thuộc Top 10 Sản phẩm công nghệ số xuất sắc cho Chính phủ số thuộc Giải thưởng Make in Viet Nam; Nền tảng SmartOS đạt Giải thưởng Best Solution Award 2023.

Điểm nổi bật năm 2023 về xã hội số thành phố Đà Nẵng là: Thành phố đã đưa vào sử dụng các ứng dụng đáp ứng nhu cầu cấp thiết của người dân như *Hệ thống Bản đồ số mưa ngập* với thông tin dữ liệu tại hơn 2.000 điểm/khu vực ngoài đô thị (đo mưa, ngập, sạt lở, nhà sơ tán, ...), so sánh mức ngập lịch sử năm 2022, giúp Người dân sử dụng Bản đồ số mưa ngập để chủ động trong di chuyển, đi lại hoặc ứng phó với tình trạng mưa ngập, sạt lở; tìm kiếm vị trí và hướng di chuyển đến các địa điểm sơ tán dân; gửi thông tin/đề nghị hỗ trợ đến chính quyền một cách nhanh chóng.

Nền tảng hành trình số hỗ trợ người dân an tâm theo dõi, giám sát hành trình xe cấp cứu theo thời gian thực, phân tích dữ liệu góp ý của người dân để nâng cao chất lượng dịch vụ công. Nền tảng đã tích hợp công nghệ định vị chính

xác 3 từ (what3words), tối ưu hóa thời gian chọn lựa phương tiện và kíp cấp cứu, gợi ý lộ trình xe cứu thương, từ định tuyến tốt hơn đến thời gian phản ứng nhanh hơn, giúp bệnh nhân có thể nhận được sự hỗ trợ, chăm sóc y tế nhanh hơn, tốt hơn.

Ngày 25/9/2023, Thành phố Đà Nẵng được Tổ chức WeGO (Tổ chức các thành phố thông minh bền vững thế giới) phối hợp cùng Chính quyền thành phố Seoul xét chọn và vinh danh tại Giải thưởng quốc tế Thành phố thông minh Seoul 2023, hạng mục “Human-Centricity Prize” - Thành phố thông minh lấy con người làm trung tâm, với sản phẩm Nền tảng hành trình số. Đây là ghi nhận quốc tế mới nhất dành những thành tựu ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của thành phố Đà Nẵng với quan điểm “Chuyển đổi số phải lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể phục vụ”.

2. Kết quả thực hiện mục tiêu chuyển đổi số năm 2023 (của thành phố và quốc gia)

Kế hoạch hành động Chuyển đổi số năm 2023 xác định 39 chỉ tiêu, bao gồm: các chỉ tiêu tại Quyết định số 17/QĐ-UBND (bằng hoặc cao hơn) và một số chỉ tiêu khác theo đặc thù của thành phố Đà Nẵng. Đến nay, các chỉ tiêu đã cơ bản hoàn thành, trong đó nhiều chỉ tiêu hoàn thành vượt mức (12 chỉ tiêu hoàn thành vượt mức, 14 chỉ tiêu đã hoàn thành và 13 chỉ tiêu đang tiếp tục triển khai). Kết quả chi tiết tại Phụ lục I đính kèm.

III. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ giao tại Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số

Các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động của Ủy ban năm 2023 (theo Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban) đã được triển khai đảm bảo tiến độ, cụ thể như sau:

1. Tổ chức triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số ở tất cả các quận, huyện, phường, xã trên địa bàn; ban hành kế hoạch hành động triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình

Thành phố Đà Nẵng đã tổng kết kết quả triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch hoạt động của UBND về chuyển đổi số năm 2023, trong đó báo cáo kết quả triển khai mô hình thành phố chuyển đổi số điển hình, thực hiện chuyển đổi số tổng thể và toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số và 12 nhóm mô hình chuyển đổi số ở tất cả các sở, ngành, quận, huyện, phường, xã trên địa bàn năm 2023 gồm: Chuyển đổi số gắn với chủ trương, mục tiêu lớn trong phát triển Thành phố; Cả hệ thống chính trị tham gia triển khai chuyển đổi số; Phạm vi, lĩnh vực, chỉ tiêu triển khai chuyển đổi số phù hợp với đặc thù, lợi thế của thành phố; Mô hình triển khai Trung tâm IOC và OC; Triển khai mạng

Lora vô tuyến miễn phí để huy động cộng đồng phát triển các dịch vụ, tiện ích số; đồng thời giảm chi phí đường truyền; Triển khai Nền tảng Blockchain để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp dùng chung; Triển khai các Khu CVPM và khu CNTT để phát triển kinh tế số; Triển khai Kho kết quả TTHC số, Kho dữ liệu người dân; Hệ thống giải quyết TTHC (bao gồm DVC sự nghiệp, gắn mã QRCode kết quả TTHC để cung cấp DVC “nâng cao”, Đại lý DVC, ..); Triển khai App đa dịch vụ, tiện ích Danang Smartcity; Cổng Góp ý Đà Nẵng có 15 lĩnh vực, không chỉ là “góp ý hiện trường”; Nền tảng hành trình số (114, 115) sử dụng định vị chính xác, rút ngắn thời gian tiếp cận cấp cứu, cứu hộ. (Công văn số 3313/STTTT-CNTT ngày 29/12/2023 của Sở TT&TT thành phố Đà Nẵng)

2. Ban hành kế hoạch hành động năm 2023 và các sáng kiến Năm dữ liệu số của địa phương

Ngày 04/3/2023, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-UBND triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thành phố năm 2023, với chủ đề “*Khơi thông nguồn dữ liệu để tạo ra giá trị mới*”.

Từ ngày 01/01/2023, Đà Nẵng đã thực hiện việc thu phí sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện tra cứu thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn; phục vụ cho hoạt động công chứng các hợp đồng, giao dịch; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm. Tổng số phí đã thu được trong năm 2023 từ các dịch vụ khai thác, tra cứu dữ liệu số là hơn 400.000.000 đồng. Với quy định này, Đà Nẵng là địa phương đầu tiên của cả nước thực hiện chuyển đổi số đem lại nguồn thu cho ngân sách.

3. Ban hành kế hoạch phát triển dữ liệu mở và cung cấp dữ liệu mở, cung cấp lần đầu dữ liệu mở theo kế hoạch

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch quản trị và phát triển hạ tầng dữ liệu thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 17/7/2023), Danh mục dữ liệu mở (Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/5/2023), đến nay đã cung cấp gần 1000 tập dữ liệu trên Cổng Dữ liệu mở thành phố (tăng 400 tập dữ liệu so với cuối năm 2022), tích hợp, chia sẻ gần 100 tập dữ liệu từ Cổng Dữ liệu mở thành phố lên Cổng Dữ liệu quốc gia.

Đến cuối năm 2023, đã có 55 cơ quan đã ban hành Kế hoạch triển khai danh mục dữ liệu mở của các cơ quan, đơn vị, gồm: 15/25 sở, ban, ngành, 7/7 UBND các quận huyện, 33/56 UBND các xã, phường và có 73 cơ quan, đơn vị, gồm 12 sở, ban, ngành, 06 UBND các quận huyện và 52 UBND các phường xã và 03 cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố công khai dữ liệu trên Cổng dữ liệu thành phố Đà Nẵng.

4. Ban hành, công bố danh mục dữ liệu thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các CSDL trong danh mục

UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung thành phố Đà Nẵng.

5. Triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu cấp tỉnh

Thành phố Đà Nẵng đã xây dựng, triển khai Nền tảng phân tích dữ liệu thông minh từ năm 2021 (theo Quyết định số 814/QĐ-UBND ngày 12/3/2021).

Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung của thành phố Đà Nẵng đóng vai trò như một kho lưu trữ dữ liệu tập trung để lưu trữ dữ liệu trên quy mô lớn, bao gồm cả dữ liệu phi cấu trúc và dữ liệu có cấu trúc từ nhiều nguồn. Các dữ liệu được thu thập về Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu của thành phố để xử lý, từ đó đề xuất, hỗ trợ ra quyết định đã góp phần chuyển đổi hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý đô thị của các cơ quan thành phố như: Theo dõi công việc lãnh đạo thành phố giao; báo cáo điện tử và điều hành; giám sát cung cấp dịch vụ công; giám sát giao thông, phát hiện và xử phạt nguội vi phạm giao thông; giám sát bãi đỗ xe, đậu đỗ xe trái phép; quan trắc tự động chất lượng môi trường nước, không khí; theo dõi thông tin trên môi trường mạng; tình hình tiếp nhận, xử lý góp ý, phản ánh của công dân, ... Trung tâm giám sát, điều hành thành phố thông minh (Trung tâm IOC) đã thu thập, kết nối tập trung các dữ liệu số từ các ứng dụng, hệ thống của các cơ quan, đơn vị, cộng đồng; từ đó phân tích dữ liệu, dự báo để cung cấp gần 150 dịch vụ thống kê, điều hành và gần 50 dịch vụ cảnh báo.

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ giao tại Kế hoạch hoạt động năm 2023 của thành phố về chuyển đổi số

Chi tiết tại Phụ lục II đính kèm.

Phần II NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. PHẠM VI, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phạm vi

a) Triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2024 giao các địa phương thực hiện và theo hướng dẫn tại Công văn số 6074/BTTTT-CĐSQG ngày 06/12/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện Chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh.

b) Triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2024 thuộc Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chuyển đổi số theo nhu cầu phát triển của quốc gia, thành phố và các xu hướng công nghệ trong năm 2024.

2. Mục đích

a) Xác định các nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm cần ưu tiên triển khai trong năm 2024 cần có sự chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng;

b) Phân công cụ thể cho từng ngành, địa phương, tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu rõ ràng, định lượng, có thời hạn hoàn thành; tạo sự thống nhất của các ngành, các cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết và Đề án Chuyển đổi số đặt ra đến năm 2025.

3. Yêu cầu

a) Người đứng đầu ngành, địa phương, tổ chức phải chủ động, tích cực, phải có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ để tạo bước đột phá chuyển đổi số cho Ngành, Địa phương, Tổ chức mình;

b) Bám sát chủ đề năm 2024 của thành phố “*Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục khơi thông các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội*” và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số là “*Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế-xã hội nhanh và bền vững*”, chủ đề triển khai chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng năm 2024 là “*Khơi thông dữ liệu số, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế số và bảo đảm an sinh xã hội số*”.

c) Các ngành, địa phương, tổ chức thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số tại ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức mình để có các giải pháp thúc đẩy kịp thời. Tăng cường công tác truyền thông đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao.

II. MỘT SỐ MỤC TIÊU CHÍNH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
I	Chính quyền số					
1	Tỷ lệ dịch vụ hành chính công đủ điều kiện triển khai toàn trình	100%	100%	100%	Sở TT&TT	Toàn quốc: - Năm 2022: 97,3% - Năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
						100%
2	Tỷ lệ dịch vụ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	100%	96%	98%	Sở TT&TT	Toàn quốc: - Năm 2022: 80% - Năm 2023: 90%
3	Tỷ lệ hồ sơ HCC trực tuyến	90%	94%	95%	Sở TT&TT	Toàn quốc: - Năm 2022: 52,8% - Năm 2023: 60%
4	Tỷ lệ dịch vụ sự nghiệp công cung cấp mức 4	60%	50%	60%	Sở Nội vụ	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
5	Tỷ lệ dịch vụ ngoài một cửa cung cấp mức 4 (toàn trình)		100%	100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
6	Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến, toàn trình			80%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	
7	TTHC được cắt giảm thông qua kế thừa dữ liệu số	20%	9,9%	15%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
8	Tỷ lệ sử dụng Hợp đồng điện tử trong các dịch vụ công (điện)			100%	Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng;	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
9	Tỷ lệ sử dụng biên lai/phiếu thu/ hoá đơn điện tử khi thu phí dịch vụ công			100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
10	Dịch vụ cấp lại, cấp đổi được thực hiện ngay trong ngày (đối với các thủ tục không tiến hành xác minh thực tế)	100%	9%	50%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
11	Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực	100%	100% kết quả mới năm 2023 và 56% kết quả năm 2020-2022	- 100% kết quả mới - 90% kết quả năm 2020-2022	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Toàn quốc: - Năm 2022: 1,66% - Năm 2023: 100%
12	Kết quả giải quyết TTHC (số) được sử dụng lại	10 kết quả	05	08	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
13	Mỗi người dân trưởng thành có tài khoản số và 01 kho dữ liệu số cá nhân trên hệ thống	100%	45%	70%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2023: 25%
14	Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến	100%	100% cơ quan, địa phương	100% cơ quan, địa phương	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Toàn quốc: - Năm 2022: 40,7% - Năm 2023: 50%
15	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở	100%	82%	100%	Sở TT&TT	Toàn quốc: - Năm 2022: 9% - Năm 2023: có ban hành Kế hoạch và triển khai cung cấp dữ liệu mở
16	Sử dụng eform trong khảo sát,			50%	Các sở, ban,	Tiêu chí của riêng TP. Đà

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	thống kê, thu thập thông tin				ngành, quận, huyện, phường, xã	Năng
17	Công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia			85%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện	
18	Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương kết nối với EMC			100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	
19	Tỷ lệ cơ quan, địa phương sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ			100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	
20	Xây dựng, ban hành Kiến trúc ứng dụng CNTT-TT chuyên ngành			100%	Các sở, ngành	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
II	Kinh tế số					
1	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số		50%	100%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2023: 50%
2	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử (ký số)			70%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2023: 70%
3	Tỷ trọng Kinh tế số trong GRDP	20%	19,76%	22%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2022: 14% (theo cách tính của Bộ TTTT)
4	Tỷ trọng công nghiệp ICT trong	10%	12%	14%	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	GRDP					Năng
5	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử	100%	100%	100%	Cục Thuế thành phố	
6	Tỷ lệ hóa đơn điện tử được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế				Cục Thuế thành phố	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng Hoàn thành kế hoạch do Tổng cục Thuế đề ra cho giai đoạn 2 triển khai hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền
7	Tỷ trọng doanh số thương mại điện tử B2C (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng của thành phố	$\geq 10\%$	$\sim 8,2\%$	$\sim 9\%$	Sở Công Thương; Cục Thống kê	Toàn quốc: - Năm 2022: 7,5% - Năm 2023: 8,5%
8	Bộ dữ liệu số/mở tạo ra giá trị, sản phẩm mới	50 bộ	15	30 bộ	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
9	Số lượng doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân	3	2,27	2,5	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
10	Tỷ lệ nhân lực công nghệ số trong lực lượng lao động	8,5%	7,7%	8,0	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
11	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng nền tảng số cho hoạt động điều hành			30%	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
12	Số lượng Nền tảng số do doanh			10	Sở TT&TT	Tiêu chí của riêng TP. Đà

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	ngành Đà Nẵng phát triển					Năng
III	Xã hội số					
1	Tỷ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh	100%	~100%	100%	Sở TT&TT	
2	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh		86%	95%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2023: 80%
3	Tỷ lệ hộ gia đình có sử dụng điện thoại thông minh			100%	Sở TT&TT	
4	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng		98,8%	99%	Sở TT&TT	Toàn quốc: - Năm 2023: 85% cáp quang
5	Phủ sóng dịch vụ 5G	~50%	Thí điểm	20%	Sở TT&TT	
6	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	100%	~100%	100%	Sở TT&TT	Toàn quốc: Năm 2022: 66% Năm 2023: 75%
7	Tỷ lệ người dân có mã ID y tế duy nhất và hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân	100%	~100%	100%; có áp dụng thực tế	Sở Y tế	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
8	Tỷ lệ cơ sở khám chữa bệnh triển khai thanh toán viện phí trực tuyến không dùng tiền mặt	100%	100%	100%; có phát sinh 50% thanh toán	Sở Y tế	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
9	Tỷ lệ học sinh có mã ID và hồ sơ học bạ điện tử	100%	~100%	100%; có áp dụng thực tế	Sở GD&ĐT	Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng
10	Tỷ lệ trường học	100%	100%	100%; có	Sở	Tiêu chí của

STT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Kết quả năm 2023	Mục tiêu 2024	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	triển khai thanh toán học phí trực tuyến không dùng tiền mặt			phát sinh 50% thanh toán	GD&ĐT	<i>riêng TP. Đà Nẵng</i>
11	Tỷ lệ người dân có chữ ký số	50%		40%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	
12	Tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số	100%	50%	80%	Sở TT&TT	
13	Tỷ lệ chợ thanh toán không dùng tiền mặt	100%		100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	<i>Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng</i>
14	Tỷ lệ tuyến phố kinh doanh không dùng tiền mặt	100%		80%	UBND các quận, huyện, phường, xã	<i>Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng</i>
15	Tỷ lệ các trường THCS, THPT được tập huấn ít nhất 01 lần về chuyển đổi số, an toàn thông tin	100%		60%	Sở GD&ĐT, UBND các quận, huyện	<i>Tiêu chí của riêng TP. Đà Nẵng</i>
16	Tỷ lệ các thôn, bản đang lờm sóng và đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng băng rộng di động	100%		100%	Sở TT&TT	

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Thể chế số

a) Xây dựng, ban hành Nghị quyết chính sách hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; Nghị quyết hỗ trợ hộ dân, người dân điện thoại thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Doanh nghiệp viễn thông; Thành đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 7/2024.

b) Tham mưu UBND thành phố triển khai các giải pháp, chính sách thúc đẩy cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; quy định về thuê, hỗ trợ chuyên gia chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 4/2024.

c) Tham mưu UBND thành phố ban hành chương trình/kế hoạch/chính sách hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 5/2024.

d) Xây dựng, tham mưu UBND thành phố ban hành và triển khai Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

đ) Tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 17/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Đề án Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024.

e) Tham mưu UBND thành phố ban hành Quy định về chia sẻ, dùng

chung dữ liệu số trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 4/2024.

g) Tham mưu UBND thành phố ban hành Đề án phát triển Vi mạch và Trí tuệ nhân tạo Đà Nẵng.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 11/2024.

h) Cập nhật, xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố phiên bản 3.0 theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

2. Hạ tầng số

a) Tổ chức đo và lập danh sách các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps, tổ chức hợp với các doanh nghiệp viễn thông yêu cầu bảo đảm tốc độ mạng viễn thông di động, phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông trong trường hợp không giải quyết được để có giải pháp xử lý.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Doanh nghiệp viễn thông; Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024.

b) Triển khai đảm bảo Trung tâm dữ liệu thành phố phục vụ Chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây theo bộ tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử tại Văn bản số 1145/BTTTT-CATT ngày 03/4/2020 và bổ sung bộ tiêu chí, chỉ tiêu để đánh giá và lựa chọn giải pháp nền tảng điện toán đám mây phục vụ Chính phủ điện tử/Chính quyền điện tử tại Văn bản số 2612/BTTTT-CATT ngày 17/7/2021.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 3/2024.

c) Tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch (cả lộ trình, giải pháp triển khai) mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 6/2024.

d) Tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận huyện.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 9/2024.

đ) Triển khai khai thác chính thức Nền tảng DanangChain và báo cáo đánh giá, tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch triển khai trong thời gian đến.

Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện; Hiệp hội doanh nghiệp.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

e) Triển khai khai thác chính thức Hệ thống LoraWireless; tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch triển khai trong thời gian đến (nhiệm vụ TP. Đà Nẵng thêm).

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện; Thành đoàn Đà Nẵng; Hiệp hội doanh nghiệp; các trường, cơ sở đào tạo.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 7/2024.

g) Kết nối, tích hợp, khai thác các dịch vụ ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên Hệ thống giám sát, điều hành thành phố thông minh (IOC).

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Doanh nghiệp, Công an thành phố, các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

3. Nhân lực số

a) Triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, ưu tiên hình thức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

c) Triển khai tập huấn kỹ năng số cho người dân trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

d) Triển khai tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin cho học sinh các trường THCS, THPT.

- Cơ quan chủ trì: Sở GD&ĐT, UBND các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT, Công an thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

đ) Triển khai tập huấn kỹ năng số, an toàn thông tin cho học sinh các trường THCS, THPT.

- Cơ quan chủ trì: Sở GD&ĐT, UBND các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT, Công an thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

4. Nhận thức số

a) Triển khai tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Hướng dẫn triển khai truyền thông, hướng dẫn chuyển đổi số qua các kênh truyền thông; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Thành đoàn Đà Nẵng; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số; các trường, cơ sở đào tạo.

- Thời hạn hoàn thành ban hành hướng dẫn: Tháng 5/2024 và triển khai thường xuyên.

c) Triển khai kế hoạch thực hiện chiến lược chuyển đổi số báo chí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024 nhằm đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; các cơ quan báo chí; các trường đại học trên địa bàn thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

d) Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số nâng cao nhận thức, xây dựng đoàn viên thanh niên trở thành lực lượng nòng cốt, xung kích, lan tỏa chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số

- Chủ trì thực hiện: Thành đoàn Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Các trường học, Hiệp hội; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã;

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

đ) Tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông của các đơn vị, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, cán bộ làm công tác truyền thông, lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương, Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06, lãnh đạo các cơ quan báo chí địa phương.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

e) Triển khai thúc đẩy phát triển nhân lực công nghệ số theo Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 16/8/2023 của UBND thành phố; trong đó ưu tiên nhân lực phục vụ công nghiệp thiết kế, sản xuất vi mạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

g) Tổ chức Festival chuyển đổi số trong thanh thiếu niên năm 2024.

- Cơ quan chủ trì: Thành đoàn Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Các trường học, Hiệp hội; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

h) Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã, Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số; các trường, cơ sở đào tạo.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

5. Nền tảng số cơ bản

a) Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý số hỗ trợ công chức, viên chức và phục vụ người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý số hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

c) Hướng dẫn, tập huấn sử dụng Nền tảng chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ; Nền tảng thương mại điện tử cho cơ sở sản xuất và người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

d) Triển khai, giới thiệu các nền tảng số của doanh nghiệp Đà Nẵng phát triển.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

6. Dữ liệu số

a) Triển khai 100% cơ quan, địa phương ban hành danh mục và đặc tả cơ sở dữ liệu quản lý nhà ước cơ quan, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT.

- Thời hạn hoàn thành: Tháng 6/2024.

b) Triển khai mỗi cơ quan, địa phương cung cấp thêm mới ít nhất 02 danh mục dữ liệu mở, đảm bảo 100% cơ quan nhà nước phát triển, cung cấp dữ liệu mở theo Danh mục dữ liệu mở thành phố phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2024.

c) Triển khai Kho dữ liệu số của người dân, tổ chức là một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp thành phố để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án

06.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

d) Rà soát, cập nhật Danh mục dữ liệu mở năm 2024 của thành phố Đà Nẵng.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

đ) Triển khai dữ liệu mở để các doanh nghiệp, trường học nghiên cứu, sử dụng, tạo ra sản phẩm mới.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

e) Số hoá các tài liệu của ngành, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở TT&TT, Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024 - 2025.

7. An toàn thông tin mạng

a) Tổ chức diễn tập thực chiến ứng cứu sự cố ATTT cho cán bộ chuyên trách ATTT trên địa bàn thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 10/2024.

b) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

c) Triển khai 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 9/2024.

8. Chính quyền số

a) Tiếp tục số hóa và sử dụng kết quả TTHC số thay thế thành phần hồ sơ, giảm các TTHC cấp lại do hư hỏng mất (bảng giấy) và cấp nhanh các TTHC cấp đổi do thay đổi địa chỉ, người đại diện.

- Cơ quan chủ trì: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.
- Cơ quan phối hợp: Văn UBND thành phố, Sở Nội vụ, Sở TT&TT; Thành Đoàn Đà Nẵng, Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Kiểm tra, đánh giá độc lập chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo văn bản hướng dẫn của Bộ TT&TT theo văn bản số 3109/BTTTT-CĐSQG ngày 01/8/2023 của Bộ TT&TT.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 07/2024.

c) Giám sát, thống kê, báo cáo, kiểm tra trực tuyến; cảnh báo khi hồ sơ TTHC gần đến hạn; kết nối thông tin tình hình cung cấp DVCTT với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống giám sát EMC.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.
- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

d) Hoàn thiện, nâng cao chất lượng kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp (portal/web, app mobile, mạng xã hội, tổng đài) theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.
- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng, Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.
- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

đ) Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tỷ lệ 90% hồ sơ trực tuyến; 80% dịch vụ tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; thông tin, dữ liệu đồng bộ lên Cổng DVC

quốc gia; tích hợp sử dụng tài khoản VneID trên Cổng DVC thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

9. Kinh tế số

a) Đo lường kinh tế số theo công cụ, hướng dẫn của Tổng Cục Thống kê.

- Cơ quan chủ trì: Cục Thống kê thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở TT&TT; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, ưu tiên các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, cảng biển, logistics, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

- Cơ quan chủ trì: Các sở chuyên ngành liên quan.

- Cơ quan phối hợp: Cục Thống kê thành phố, Sở TT&TT, các hiệp hội, doanh nghiệp chuyên ngành.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

c) Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Cục Thống kê thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng, Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024.

d) Triển khai thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam trên địa bàn thành phố (theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của UBND thành phố Đà Nẵng).

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số.

- Thời hạn thực hiện: Năm 2024.

đ) Triển khai quảng bá, giới thiệu để nhân rộng sản phẩm Make in

DaNang ra các tỉnh, thành.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã; Hiệp hội, doanh nghiệp công nghệ số.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

e) Hướng dẫn và triển khai thực hiện kết nối, chuyển dữ liệu hoá đơn điện tử máy tính tiền của các cơ sở kinh doanh về cơ quan thuế.

- Cơ quan chủ trì: Cục Thuế thành phố Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời hạn hoàn thành: Năm 2024.

g) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hoá, tự động hoá và quản trị số, hướng tới áp dụng mô hình nhà máy thông minh nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm, giảm phát thải...

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời hạn thực hiện: Năm 2024.

h) Triển khai ký số hợp đồng điện tử trong các lĩnh vực điện, nước, viễn thông.

- Đơn vị chủ trì: Công ty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng, các doanh nghiệp viễn thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành; UBND quận, huyện, phường, xã.

- Thời hạn triển khai: Năm 2024.

10. Xã hội số

a) Triển khai mỗi người dân (trưởng thành) có một danh tính số, tài khoản số, có một chữ ký số cá nhân để sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ/tiện ích số.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố, các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

b) Triển khai mỗi hộ kinh doanh, mỗi người dân (trưởng thành) có một tài khoản thanh toán không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Ngân hàng nhà nước, các ngân hàng, tổ chức tín dụng; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

c) Triển khai mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

d) Triển khai trường học số theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030"; ưu tiên trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập; triển khai và sử dụng hồ sơ học bạ điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Các trường học; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

đ) Triển khai bệnh viện số, ưu tiên phục vụ công tác quản lý hành chính tại bệnh viện; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; triển khai và sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các bệnh viện; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

e) Mỗi hộ gia đình có 01 địa chỉ số

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

h) Thiết lập không gian/phòng Lab trải nghiệm sản phẩm số, dịch vụ công nghệ số.

- Thiết lập không gian, phòng Lab trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ công nghệ số để cơ quan, tổ chức, người dân dễ dàng tiếp cận, trực tiếp trải nghiệm thực tế; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số.

- Cơ quan chủ trì: Đại học Sư phạm kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm IOC thành phố, Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã; Thành Đoàn Đà Nẵng, Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06; doanh nghiệp công nghệ số

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 (và năm 2025).

11. Triển khai Đề án 06

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch phối hợp số 81/KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPĐN ngày 28/7/2023 giữa Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06 thành phố Đà Nẵng và Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ.

- Cơ quan chủ trì: Sở TT&TT.

- Cơ quan phối hợp: Công an thành phố; Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã theo nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: 2024 (và năm 2025).

b) Xây dựng, trình UBND thành phố ban hành và triển khai Kế hoạch Đề án 06 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024

- Cơ quan chủ trì: Công an thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND thành phố; Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, phường, xã theo nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 03/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng

a) Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số thành phố năm 2024 và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

b) Định kỳ tổ chức các phiên họp Ban Chỉ đạo để rà soát tiến độ triển khai, chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn vướng mắc phát sinh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Là cơ quan thường trực, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, tham mưu UBND thành phố điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, giải pháp thực hiện cụ thể trong Kế hoạch nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số để phân đầu đến năm 2025 tỷ trọng Kinh tế số trong GRDP đạt 25%.

c) Tham mưu tổ chức các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng. Chủ động nắm bắt, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch và phối hợp với các ngành, địa phương tìm phương án giải quyết, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND thành phố xem xét, quyết định.

3. Công an thành phố

Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06 tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND thành phố.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với vốn chi đầu tư phát triển theo Kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 đã được phê duyệt) và Sở Tài chính (đối với vốn thường xuyên) tham mưu UBND thành phố xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định.

5. Các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, phường, xã; các cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố, Thành Đoàn Đà Nẵng, Hiệp hội, Hội các ngành nghề/lĩnh vực

a) Tổ chức quán triệt Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân; xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, định kỳ báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) tiến độ thực hiện trước ngày 30 tháng cuối cùng của từng Quý và ngày 15/12/2024.

b) Trên cơ sở nội dung Kế hoạch đã được phê duyệt, xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo triển khai hiệu quả nhiệm vụ được giao, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định; đồng thời chủ động huy động các nguồn kinh phí khác (ODA, xã hội hóa,..) để thực hiện nhiệm vụ.

6. Các Hiệp, Hội và doanh nghiệp công nghệ số

a) Triển khai các hoạt động nghiên cứu, xây dựng các nền tảng, giải pháp công nghệ hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

b) Chủ động đề xuất, tham gia hỗ trợ các doanh nghiệp ngành nghề khác và người dân, khách hàng của mình trong chuyển đổi số.

7. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung; các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2024; yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Đạt

Nơi nhận:

- UBQG về CDS, Bộ TT&TT, VPCP (b/c);
- TTTU, TTHĐND TP (b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn TP;
- Các thành viên BCĐ CDS TP;
- VP Chuyển đổi số Thành phố;
- Hội đồng Chuyên gia tư vấn CDS TP;
- Đài PT TH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Công TTĐT TP, Trung tâm TT DVC TP;
- Lưu: VT, STTTT.

50/1



K/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ben An

Lê Quang Nam

Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023 (CỦA THÀNH PHỐ VÀ QUỐC GIA)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 93 /KH-UBND ngày 15 / 4 /2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)



TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
I	Dữ liệu số					
1	Xây dựng, ban hành Danh mục CSDL dùng chung thành phố		Ban hành		Sở TT&TT	<p>Đã hoàn thành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở TT&TT đã dự thảo và có Công văn số 2370/STTTT-CNTT ngày 28/9/2023 lấy ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Theo đó, Sở TT&TT đã tổng hợp ý kiến góp ý của 18 cơ quan, đơn vị (trong đó 10 cơ quan thống nhất; 08 cơ quan có góp ý bổ sung, hiệu chỉnh). - Sở TT&TT đã hoàn thiện dự thảo và trình UBND thành phố ban hành tại Tờ trình số 1100/TTr-STTTT ngày 28/11/2023. - UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung thành phố Đà Nẵng.

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
2	Các sở, ngành, địa phương ban hành danh mục CSDL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và kế hoạch, lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục		100%	Ban hành	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	<p>Đang triển khai</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở TT&TT đã có Công văn số 1449/STTTT-CNTT ngày 20/6/2023, Công văn số 2352/STTTT-CNTT ngày 26/09/2023 và Công văn số 3071/STTTT-CNTT ngày 04/12/2023 hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, địa phương triển khai xây dựng danh mục CSDL chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý. - Đến ngày 04/12/2023, đã có 6 sở ngành ban ngành ban hành danh mục; 08 cơ quan đã dự thảo và gửi Sở TT&TT góp ý
3	Các sở, ngành, địa phương cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng LGSP thành phố		100%	100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	<p>Đã hoàn thành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phố Đà Nẵng đã thực hiện cung cấp, chia sẻ 39 dữ liệu trên nền tảng NDXP/LGSP - Hiện nay có 05 sở ngành (Sở TTTT, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Du lịch, Ban ATTT) cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng LGSP thành phố

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
4	Xây dựng, ban hành kế hoạch về dữ liệu mở, bao gồm danh mục dữ liệu mở và kế hoạch, lộ trình cung cấp dữ liệu mở theo từng giai đoạn		Ban hành	Ban hành	Sở TT&TT	<p>Hoàn thành vượt mức</p> <p>- Ban hành Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về Danh mục dữ liệu mở thành phố Đà Nẵng với 219 danh mục dữ liệu mở thuộc 14 lĩnh vực.</p> <p>- Kết quả công khai dữ liệu mở trên Cổng Dữ liệu theo Quyết định số 962/QĐ-UBND: Đến ngày 01/12/2023, đã có 131/219 danh mục dữ liệu mở được công khai, đạt tỷ lệ 59,8% với 69 cơ quan tham gia công khai dữ liệu mở, hoàn thành vượt mức tiêu trong năm 2023 công khai tối thiểu 50% số lượng dữ liệu thuộc phạm vi quản lý tại Quyết định số 962/QĐ-UBND.</p>
5	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở	100%	100% sở ngành, quận huyện	-	Sở TT&TT	<p>Đang triển khai</p> <p>Đã có 73 cơ quan, đơn vị (gồm 12 sở, ban, ngành, 06 UBND các quận huyện và 52 UBND các phường xã và 03 cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố) công khai dữ liệu trên Cổng dữ liệu thành phố Đà Nẵng</p>
6	Xây dựng, ban hành kế hoạch hành động nâng cao năng lực phát triển về quản trị dữ liệu		Ban hành	Ban hành	Sở TT&TT	<p>Đã hoàn thành</p> <p>Đã ban hành Kế hoạch quản trị và phát triển hạ tầng dữ liệu thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 17/7/2023)</p>

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
7	Tỷ lệ bệnh viện tuyến tỉnh trở lên triển khai giải pháp truyền tải dữ liệu hồ sơ sức khỏe, dữ liệu khám chữa bệnh của người dân tới Kho dữ liệu thành phố và Bộ Y tế		100%	-	Sở Y tế	Đang triển khai - 100% bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện trở lên triển khai giải pháp truyền tải dữ liệu hồ sơ sức khỏe, dữ liệu khám chữa bệnh của người dân tới Kho dữ liệu thành phố. - Các hệ thống do Bộ Y tế triển khai chưa thực hiện liên thông dữ liệu, gây khó khăn cho Sở Y tế trong công tác hoàn thiện các cơ sở dữ liệu.
8	Tỷ lệ các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng		100%	100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Đang triển khai Đến nay, đã có 87/97 trang *.danang.gov.vn của các cơ quan sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, phường, xã đã được gắn nhãn
II Chính quyền số						
1	Tỷ lệ dịch vụ hành chính công đủ điều kiện triển khai toàn trình (mức 4)	100%	100%	100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Đã hoàn thành 100% dịch vụ hành chính công đủ điều kiện đã được triển khai toàn trình
2	Tỷ lệ dịch vụ hành chính công có phát sinh hồ sơ trực tuyến	100%	95%	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Đã hoàn thành 96%

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
3	Tỷ lệ hồ sơ hành chính công trực tuyến	90%	80%	50%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức 94% (không tính hồ sơ chứng thực)
4	Tỷ lệ dịch vụ sự nghiệp công cung cấp mức 4	60%	50%	-	Sở Nội vụ	Hoàn thành vượt mức 100% (5/5 dịch vụ sự nghiệp công đều toàn trình)
5	Tỷ lệ dịch vụ ngoài một cửa cung cấp mức 4		50%	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức 100% (51/51 dịch vụ ngoài một cửa đều toàn trình)
6	Tỷ lệ TTHC được cắt giảm thông qua kế thừa dữ liệu số	20%	5%	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức Đã có 190/1.919 TTHC được cắt giảm thông qua kế thừa dữ liệu số, đạt tỷ lệ 9,9%
7	Tỷ lệ dịch vụ cấp lại, cấp đổi được thực hiện ngay trong ngày (đối với các thủ tục không tiến hành xác minh thực tế)	100%	30%	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Đang triển khai Đã có 180/1.919 TTHC dịch vụ cấp lại, cấp đổi được thực hiện ngay trong ngày (đối với các thủ tục không tiến hành xác minh thực tế), đạt tỷ lệ 9,4%

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
8	Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính	100%	- 100% kết quả mới - 50% kết quả năm 2020-2022	- 100%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức 100% kết quả mới năm 2023 và 56% kết quả năm 2020-2022
9	Kết quả giải quyết TTHC (số) được sử dụng lại	10 kết quả	05	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức Sở Giao thông vận tải đã triển khai 6 TTHC có sử dụng lại kết quả TTHC (Đã có Công văn số 4959/SGTVT-VP ngày 25/10/2023 gửi Văn phòng UBND thành phố để tổng hợp)
10	Mỗi người dân trưởng thành có tài khoản số và 01 kho dữ liệu số cá nhân trên hệ thống	100%	70%	-	Sở TT&TT	Đang triển khai Đã có hơn 260.000 người dân có tài khoản công dân số và 01 kho dữ liệu số trên Hệ thống Chính quyền điện tử, đạt tỷ lệ 45%
11	Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		60%	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức Đã có 500/500 TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đạt tỷ lệ 100%

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
12	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công		30%	30%	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Hoàn thành vượt mức 2569/7290, tỷ lệ 35,2%
13	Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến	100%	100% cơ quan, địa phương	-	Các sở, ban, ngành, quận, huyện, phường, xã	Đã hoàn thành - Hiện nay, 100% các báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước đều thực hiện trực tuyến, thông qua báo cáo trên kênh Quản lý điều hành văn bản của của thành phố - Đối với các báo cáo kinh tế xã hội định kỳ, thường xuyên theo quy định Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND của UBND thành phố, thành phố đã xây dựng Hệ thống báo cáo điện tử của thành phố và đưa vào hoạt động từ năm 2020. Trên cơ sở đó đã thực hiện các nội dung sau: + Đã tổ chức triển khai cập nhật dữ liệu báo cáo các chỉ tiêu Kinh tế xã hội của thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023. + Thực hiện việc chia sẻ API cung cấp dữ liệu KTXH thành phố lên Hệ thống IOC của thành phố.

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
						<p>+ Năm 2023, thực hiện rà soát kết quả triển khai Hệ thống báo cáo điện tử, tổ chức tập huấn sử dụng lại cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện hỗ trợ tổ chức hướng dẫn triển khai Hệ thống tại nội bộ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; tổ chức lấy ý kiến góp, tổng hợp các đề xuất tham mưu tiếp tục hoàn chỉnh, nâng cấp hệ thống biểu mẫu báo cáo theo Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND của UBND thành phố.</p> <p>Đến nay 100% các cơ quan sở, ban, ngành, quận huyện, phường xã đã sử dụng Hệ thống báo cáo điện tử của thành phố phục vụ công tác báo cáo tổng hợp số liệu trên địa bàn.</p>
III	Kinh tế số					
1	Tỷ trọng Kinh tế số trong GRDP thành phố	20%	20%	16%	Sở TT&TT	<p>Đã hoàn thành</p> <p>- Theo Báo cáo của Bộ TT&TT, Kinh tế số của Đà Nẵng năm 2022 đóng góp 19,67% GRDP thành phố.</p> <p>- Theo ước tính sơ bộ của Sở TT&TT, Kinh tế số Đà Nẵng năm 2022 đóng góp khoảng 20% GRDP thành phố.</p>
2	Tỷ trọng công nghiệp ICT trong GRDP	10%	14%	-	Sở TT&TT	<p>Đã hoàn thành</p> <p>- Theo ước tính sơ bộ của Sở TT&TT, ngành công nghiệp ICT năm 2023 đóng góp khoảng</p>

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
						14% GRDP thành phố.
3	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng thường xuyên nền tảng số		40%	30%	Sở TT&TT	Hoàn thành vượt mức Theo báo cáo của Cục Thuế, 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa của thành phố Đà Nẵng đang sử dụng dịch vụ hoá đơn điện tử theo hướng dẫn của Cục Thuế Đà Nẵng trên nền tảng Hoá đơn điện tử của Bộ Tài chính
4	Bộ dữ liệu số/mở tạo ra giá trị, sản phẩm mới	50 bộ	10 bộ	-	Sở TT&TT	Đã hoàn thành - Đã thực hiện việc thu phí sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu đối với 03 bộ dữ liệu số - Tạo ra sản phẩm mới từ dữ liệu mở: 07 sản phẩm.
5	Số lượng doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân	3	2,5	-	Sở TT&TT	Đang triển khai Hiện nay tỷ lệ đạt 2,3 doanh nghiệp công nghệ số / 1.000 dân
6	Tỷ lệ nhân lực công nghệ số trong lực lượng lao động	8,5%	8,5%	-	Sở TT&TT	Đang triển khai Đạt 7,7% - Sở TT&TT đang triển khai các giải pháp nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực công nghệ số; tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực CNTT phục vụ chuyển đổi số đến năm 2025 (Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 07/11/2022); triển khai Tổ

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
						<p>công nghệ số cộng đồng</p> <p>- Sở LĐTĐ đã tham mưu UBND thành phố ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực trong các lĩnh vực kinh tế mũi nhọn (Quyết định số 3096/QĐ-UBND ngày 30/11/2022)</p>
IV	Xã hội số					
1	Tỷ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh	100%	100%		Sở TT&TT	<p>Đã hoàn thành</p> <p>Theo thống kê của Sở TT&TT, tỷ lệ dân số của Đà Nẵng có điện thoại thông minh đạt 95% Riêng người dân trưởng thành ước đạt 100%</p>
2	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh		95%	80%	Sở TT&TT	<p>Đang triển khai.</p> <p>Theo thống kê của Sở TT&TT, tỷ lệ dân số của Đà Nẵng có điện thoại thông minh đạt 86%</p>
3	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng		100%	85%	Sở TT&TT	<p>Đang triển khai.</p> <p>Theo thống kê của Sở TT&TT, tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 98,8%</p>
4	Tỷ lệ phủ sóng dịch vụ 5G	~50%	20%	-	Sở TT&TT	<p>Đang triển khai.</p> <p>Từ cuối năm 2021 đã khai trương dịch vụ mạng 5G; đã triển khai 11 trạm phát sóng 5G tại khu vực trung tâm thành phố; đang triển khai thêm 41 trạm tại khu vực Liên Chiểu và Khu CNTT dự kiến hoàn thành năm 2023.</p> <p>Chưa thể triển khai rộng rãi, đại trà vì Bộ</p>

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
						TT&TT chưa cấp phép 5G cho các nhà mạng
5	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử		30%	30%	Công an thành phố	Hoàn thành vượt mức - Tổng thu nhận 847.647 hồ sơ định danh điện tử, - Cấp được 715.094 tài khoản, kích hoạt 638.311 tài khoản /714.797, đạt 89,3%.
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số cá nhân		20%	20%	Sở TT&TT	Đang triển khai Đến nay, đã cấp hơn 1.500 chữ ký để người dân sử dụng ký thành phần hồ sơ khi nộp dịch vụ công trực tuyến một cách thuận lợi và nhanh chóng
7	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	100%	100%	75%	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đà Nẵng	Hoàn thành vượt mức. Số tài khoản giao dịch đang còn hoạt động của người từ 15 tuổi trở lên là 3.553.958 tài khoản; gấp 5 lần số người dân từ 15 tuổi trở lên là 683.570 người.
8	Tỷ lệ người dân có mã ID y tế duy nhất và hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân	100%	100%; có áp dụng thực tế	80%	Sở Y tế	Đã hoàn thành Cơ bản mỗi người dân có mã ID y tế và hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân

TT	Chỉ tiêu	Thành phố		Quốc gia	Cơ quan chủ trì	Kết quả đã đạt được đến 15/12/2023
		Năm 2025	Năm 2023	Năm 2023		
9	Tỷ lệ cơ sở khám chữa bệnh triển khai thanh toán viện phí trực tuyến không dùng tiền mặt	100%	100%; có phát sinh 30% thanh toán	-	Sở Y tế	Đã hoàn thành 100% các bệnh viện trực thuộc Sở Y tế đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức (Qrcode, chuyển khoản, POS).
10	Tỷ lệ học sinh có mã ID và hồ sơ học bạ điện tử	100%	100%; có áp dụng thực tế	-	Sở GD&ĐT	Đã hoàn thành Cơ bản mỗi học sinh có mã ID và hồ sơ học bạ điện tử
11	Tỷ lệ trường học triển khai thanh toán học phí trực tuyến không dùng tiền mặt	100%	- 100%; có phát sinh - 30% thanh toán	-	Sở GD&ĐT	Đã hoàn thành 100% trường triển khai
12	Mỗi hộ gia đình có địa chỉ số	100%	70%	-	Sở TT&TT	Đang triển khai - Bureau Đà Nẵng đã thu thập và bàn giao 145.084 địa chỉ số cho Sở TTTT. - Bộ TTTT đã có Công văn 1096/BTTTT-KHTC ngày 03/4/2023 v/v tạm dừng triển khai gắn biển địa chỉ số. Tại buổi họp giao ban QLNN Bộ TTTT Quý II/2023, Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng đã chỉ đạo tạm dừng thông báo và gắn địa chỉ số; xây dựng Kế hoạch, phương án triển khai lại cho phù hợp



Phụ lục II

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023 CỦA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 93 /KH-UBND ngày 15 / 4 /2024 của
UBND thành phố Đà Nẵng)

1. Về thể chế số

a) UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành các văn bản quan trọng triển khai Nghị quyết, Đề án chuyển đổi số, chủ đề Năm dữ liệu số quốc gia 2023 như sau:

- Kế hoạch hành động năm 2023 về chuyển đổi số: Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 04/3/2023 về triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thành phố năm 2023, bao gồm 40 chỉ tiêu (trong đó 27 chỉ tiêu theo Kế hoạch của quốc gia và 13 chỉ tiêu là tiêu chí riêng, đặc thù của thành phố), bao gồm 08 chỉ tiêu Dữ liệu số, 13 chỉ tiêu Chính quyền số, 07 chỉ tiêu Kinh tế số, 12 chỉ tiêu Xã hội số; và 35 nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên triển khai.

- Về quản trị dữ liệu: Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 về Kế hoạch quản trị và phát triển hạ tầng dữ liệu thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Về dữ liệu mở: Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về ban hành Danh mục dữ liệu mở của thành phố Đà Nẵng.

- Về kiện toàn tổ chức Ban Chỉ đạo: Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng.

- Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 20/2/2023 triển khai thực hiện Đề án truyền thông Chuyển đổi số tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2022 – 2025

- Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 14/07/2023 về triển khai thực hiện Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu các nhân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

- Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 04/10/2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 21/6/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn thành phố.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, phường, xã đã ban hành các Kế hoạch chi tiết chuyển đổi số của ngành, địa phương trong năm 2023.

2. Về Chính quyền số:

- Từ ngày 14/8/2023, thành phố Đà Nẵng chính thức đưa vào vận hành, khai thác Trung tâm Giám sát điều hành thành phố thông minh (IOC) và các Trung tâm điều hành quận huyện (OC). Trung tâm IOC thành phố có vai trò là đầu mối thu thập thông tin, dữ liệu từ các OC quận, huyện, OC chuyên ngành và

các ứng dụng, hệ thống của các cơ quan, đơn vị, cộng đồng... nhằm phân tích, đưa ra số liệu tổng hợp về tình hình hoạt động của thành phố để lãnh đạo có thông tin chỉ đạo, điều hành; chia sẻ thông tin cho các cơ quan liên quan phục vụ quản lý nhà nước; công khai, minh bạch cho người dân, doanh nghiệp, phục vụ triển khai chính quyền đô thị.

- 100% TTHC đủ điều kiện đã được cung cấp dưới dạng DVCTT toàn trình với tổng số 1.797 DVCTT, chiếm tỷ lệ 93,54% tổng số TTHC (trung bình toàn quốc là 43,67%); có 1,9% DVCTT một phần (trung bình toàn quốc là 27,33%) và có 4,5% DVC không cung cấp trực tuyến do vướng các quy định (trung bình toàn quốc là 29%). Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ đạt 96% (vượt chỉ tiêu quốc gia năm 2023 là 80%, vượt chỉ tiêu thành phố năm 2023 là 95%); tỷ lệ hồ sơ DVCTT đạt 80% (vượt chỉ tiêu quốc gia năm 2023 là 60%; đạt chỉ tiêu thành phố năm 2023 là 80%).

- Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành Nghị quyết số 89/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 về Nghị quyết quy định mức thu lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, theo đó:

+ Miễn thu Lệ phí Đăng ký hộ tịch áp dụng tại Ủy ban nhân dân các phường, xã đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (chi tiết phụ lục I đính kèm Nghị quyết).

+ Lệ phí Cấp giấy phép xây dựng đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (chi tiết phụ lục II đính kèm Nghị quyết).

3. Về phát triển Kinh tế số:

Kinh tế số đã có đóng góp đáng kể vào cơ cấu GRDP thành phố (tính đến năm 2021 chiếm 12,57% GRDP thành phố, năm 2022 chiếm tỷ trọng 19,67% GRDP thành phố, gần đạt chỉ tiêu đề ra 2025 là 20%). Ngành công nghiệp công nghệ thông tin có tốc độ tăng trưởng cao (bình quân trên 10%/năm), dần khẳng định là một trong những ngành kinh tế quan trọng của thành phố. Doanh thu TT&TT qua các năm cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	2019	2020	2021	2022	2023
Tổng doanh thu	30.050	30.546	31.287	34.293	36.571

- Ngành thông tin và truyền thông tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao, tổng doanh thu toàn ngành TTTT thành phố Đà Nẵng cả năm 2023 ước đạt 36.571 tỷ đồng, đạt 101,03% kế hoạch, tăng 6,6% so với năm 2022. Kim ngạch xuất khẩu phần mềm đạt 147,8 triệu USD, đạt 101,25% so với kế hoạch, tăng 12% so với năm 2022.

- Về hạ tầng Khu CNTT, CVPM:

+ Thành phố hiện có 03 Khu CNTT tập trung gồm: Khu CVPM Đà Nẵng từ năm 2013 đã lấp đầy 100%; Khu CNTT Đà Nẵng do Trung Nam đầu tư đã thu hút thêm ít nhất 01 dự án đầu tư của doanh nghiệp về lĩnh vực Trung tâm dữ liệu thông minh phục vụ kinh tế số (Quỹ đầu tư Infracrowd Capital đầu tư phát triển trung tâm dữ liệu tại Khu CNTT tập trung, với tổng vốn đầu tư 100 triệu USD) và Khu FPT Complex của Tập đoàn FPT được Chính phủ quyết định thành lập từ tháng 3 năm 2023.

+ Đà Nẵng đang tiếp tục đầu tư xây dựng Khu CVPM số 2, xúc tiến, thu hút đầu tư Khu Không gian sáng tạo tại phường Hòa Xuân, Cẩm Lệ; xúc tiến triển khai Tòa nhà phần mềm và công nghệ cao của Tập đoàn Viettel; Khu CNTT Da Nang Bay của Tập đoàn VNPT.

- Về doanh nghiệp và nhân lực công nghệ số:

+ Ngày 15/11/2023, tại San Francisco, Hoa Kỳ, trước sự chứng kiến của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng, UBND thành phố Đà Nẵng và Công ty Synopsys trao Bản ghi nhớ hợp tác liên quan đến phát triển lĩnh vực bán dẫn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đây là chương trình nằm trong khuôn khổ chương trình Tọa đàm bàn tròn Kết nối doanh nghiệp Hoa Kỳ và các địa phương Việt Nam do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ, Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco và Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN phối hợp tổ chức. Bản ghi nhớ giữa UBND thành phố Đà Nẵng và Synopsys thể hiện cam kết chung, tạo cơ sở hợp tác chính thức trong việc phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và mở rộng mạng lưới hợp tác trong lĩnh vực vi mạch bán dẫn.

Việc ký kết Bản ghi nhớ giữa UBND thành phố Đà Nẵng và Synopsys góp phần thực hiện một trong 03 nhiệm vụ trọng tâm, đột phá của Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020-2025: “Đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là phát triển mạnh công nghiệp công nghệ cao và công nghệ thông tin, gắn với xây dựng đô thị khởi nghiệp sáng tạo, thành phố thông minh, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực mới, nhất là kinh tế số, xã hội số và chính quyền số”.

+ Tháng 7/2023, Thành phố đã tổ chức Hội thảo "Giới thiệu nền tảng và các ứng dụng công nghệ blockchain trong quản lý tài sản số, phát triển kinh tế số", giới thiệu, đưa vào hoạt động thí điểm nền tảng DaNangChain và các ứng dụng thực tế, ứng dụng giải pháp kết nối thế giới thực - ảo trong việc tăng giá trị cho các sản phẩm địa phương, sản phẩm thủ công mỹ nghệ của Thành phố...

cũng như kế hoạch hướng đến mục tiêu đưa Đà Nẵng trở thành trung tâm tài chính quốc tế, phát triển kinh tế số bền vững.

+ Thành phố hiện có hơn 2,3 doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân (đứng thứ hai sau TP. Hồ Chí Minh; cao gấp 03 lần tỷ lệ trung bình cả nước là 0,7 doanh nghiệp CNS/1000 dân).

+ Tổng nhân lực CNTT thành phố tính đến cuối năm 2023 ước khoảng 50.000 người, chiếm 7,7% trong tổng lực lượng lao động toàn thành phố (cao hơn tỷ lệ toàn quốc là 2,1%).

- Về thị trường và sản phẩm công nghệ số:

+ Các doanh nghiệp công nghệ số Đà Nẵng có sản phẩm và triển khai hầu hết tại các tỉnh thành toàn quốc. Đặc biệt là làm cho thị trường nước ngoài: thị trường Nhật Bản và Mỹ vẫn là 02 thị trường mà các doanh nghiệp CNTT chú trọng phát triển kinh doanh nhất (chiếm tỷ lệ 36% tại mỗi thị trường), thị trường các nước liên minh châu Âu - EU (chiếm 16%), và các nước châu Á khác như: Trung Quốc, Singapore, Đài Loan (chiếm 12%).

+ Các doanh nghiệp công nghệ số đã từng bước làm chủ công nghệ lõi của CMCN 4.0 (như công nghệ IoT, trí tuệ nhân tạo,...), phát triển các sản phẩm Make in Da Nang và đã nhân rộng thành công tại các địa phương khác như Hệ thống đo mua tự động (triển khai toàn quốc với 2.000 trạm), CSDL cán bộ công chức (20 tỉnh thành); Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử, Hệ thống camera giao thông thông minh, Hệ thống quan trắc môi trường nước/không khí công nghệ IoT, Tường lửa,...

+ Một số nền tảng, sản phẩm công nghệ số của thành phố đã được các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế ghi nhận, đánh giá cao như:

Sản phẩm Sàn thương mại điện tử Selly của Công ty TNHH Selly đạt Giải thưởng Sao Khuê năm 2023 cho hạng mục dành cho các sản phẩm, giải pháp khởi nghiệp số.

Nền tảng Quản lý chuỗi cung ứng và xưởng sản xuất cho thương hiệu thời trang toàn cầu – Wetex – Công ty Cổ phần Công nghệ Retex đạt Giải thưởng Hiệu suất quản trị (InnoBiz Efficiency Award) thuộc Chương trình Thách thức Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2023, do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) phối hợp với Tập đoàn Meta tổ chức.

4. Về Xã hội số:

- Tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại di động đứng đầu toàn quốc, với tỷ lệ 276 máy/100 dân; điện thoại thông minh 105 máy/100 dân; trung bình gần 2 tài khoản mạng xã hội/1 người dân. Số tài khoản giao dịch đang còn hoạt động tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác của người từ 15 tuổi trở lên là 3.553.958 tài khoản; gấp 5 lần số người dân từ 15 tuổi trở lên (683.570 người). Cơ bản mỗi người dân có 01 hồ sơ sức khỏe điện tử kết hợp với mã (ID) duy nhất; mỗi học sinh có 01 mã (ID) duy nhất gắn với học bạ điện tử.

Tiếp tục triển khai Nền tảng công dân số với khoảng 45% người dân trưởng thành có tài khoản công dân số; phát huy và bổ sung tính năng Nền tảng Ứng dụng di động Da Nang Smart City¹. Cục Chứng thực số và Bảo mật thông tin đã cấp 46 chữ số ký số mềm cho bác sỹ để ký hồ sơ sức khỏe và đang xem xét cấp 874 chữ ký số mềm cho giáo viên để ký học bạ điện tử; đồng thời đang triển khai cấp miễn phí chữ ký số cho người dân trong sử dụng dịch vụ công (đã ký Biên bản ghi nhớ giữa Sở Thông tin và Truyền thông và Câu lạc bộ chữ ký số và giao dịch điện tử Việt Nam và 08 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực ký số công cộng).

Cơ bản hoàn thành cập nhật thông tin số định danh cá nhân/ căn cước công dân (DDCN/CCCD) vào cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về Bảo hiểm, thực hiện đồng bộ với CSDLQG về dân cư phục vụ tích hợp thẻ BHYT vào CCCD gắn chip. Tích hợp quá trình tham gia BHXH, sổ sức khỏe điện tử vào ứng dụng VneID mức 2. Tính đến nay, BHXH thành phố đã đồng bộ được 1.088.870, đạt 99% số người đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn thành phố. Từ đó, triển khai khám chữa bệnh qua CCCD gắn chip, ứng dụng VneID thay thế thẻ BHYT giấy. Tiến hành không in thẻ BHYT với các trường hợp đã được tích hợp thẻ vào CCCD gắn chip.

Thành phố đã triển khai nhiều ứng dụng, tiện ích và nhiều kênh để người dân, doanh nghiệp sử dụng; và có được sự tương tác giữa chính quyền và người dân trên môi trường số khá cao như: Nền tảng tích hợp đa dịch vụ, tiện ích Danang Smart City (đã có 1,2 triệu lượt tải); Nền tảng công dân số MyPortal (đã có hơn 260.000 người dân có tài khoản công dân số và 01 kho dữ liệu số trên Hệ thống Chính quyền điện tử (đăng nhập 01 lần, kế thừa lại thông tin, dữ liệu trước đó), khoảng 45% dân số trong độ tuổi lao động có tài khoản công dân số); Cổng Góp ý Đà Nẵng và Cứu hộ (1.000 lượt góp ý, phản ánh/tháng), ứng dụng Cho và Nhận và Tổng đài 1022 (10.000 lượt/tháng); ứng dụng Chatbot tự động tư vấn hướng dẫn thủ tục hành chính, dịch vụ công (hơn 4.000 lượt tư vấn/tháng), Cổng dữ liệu mở, Ứng dụng truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo chuỗi²... Thành phố cũng thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn người dân các kỹ năng tương tác trên môi trường mạng, cảnh báo các thủ đoạn lừa đảo trên mạng... nhằm giúp bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

5. Về nâng cao nhận thức số

Năm 2023, Sở TTTT đã tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 20/2/2023 triển khai thực hiện Đề án truyền thông Chuyển đổi số tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2022 – 2025. Trong 1 năm qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố Đà Nẵng chủ động, sáng

¹ Theo dõi lượng mưa; bản đồ mưa ngập thành phố theo thời gian thực, cảnh báo dựa trên dữ liệu; tra cứu thửa đất và quy hoạch kiến trúc trên từng thửa đất, tìm kiếm nhà vệ sinh công cộng,...

² Đến nay có 04 chuỗi cung ứng thịt heo và thịt bò được truy xuất (trong đó 02 chuỗi từ trang trại đến người dùng; 01 chuỗi từ lò mổ đến các chợ, điểm bán lẻ, bếp ăn tập thể; 01 chuỗi truy xuất thịt bò nhập khẩu); Đã triển khai dán mã QR tại gần 3700 cơ sở sản xuất, nhà hàng trên địa bàn thành phố.

tạo nhiều hình thức truyền thông nhằm thông tin rộng rãi về chuyển đổi. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức đạt nhiều kết quả, cụ thể như sau:

a) Đa dạng hình thức truyền thông

- Trong năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn thành phố, Cổng Thông tin điện tử thành phố đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về chuyển đổi số, mở các chuyên trang, chuyên mục về truyền thông Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh và Chuyển đổi số Đà Nẵng.

Tính đến thời điểm hiện tại đã có gần 100 tin, bài chuyên sâu về chủ đề Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố, góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đến đông đảo công chúng.

- Trung tâm Thông tin giám sát và điều hành thông minh thường xuyên truyền thông, phổ biến pháp luật, tổng hợp đăng tải tin/bài/hình ảnh hoạt động, sự kiện về các nội dung chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp với tần suất 3-5 tin bài/tuần trên các trang mạng xã hội do đơn vị quản lý. Kết hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền chuyển đổi số bằng các hình thức trực quan như pano, băng rôn, áp phích, banner, phướn, infographic, tờ rơi, sô tay, video... Phối hợp triển khai 39 lượt báo cáo viên hỗ trợ cho Tổ công nghệ số cộng đồng, UBND các quận huyện, xã phường, mỗi lượt khoảng 120 người tham gia; Xây dựng 05 video (dùng nền tảng trí tuệ nhân tạo) bản tin chuyển đổi số; thực hiện duy trì Tổng đài và các kênh đề hướng dẫn, hỗ trợ về chuyển đổi số; tiếp nhận các góp ý, hiến kế về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng qua Tổng đài 1022, app Danang Smart City và ứng dụng góp ý (gopy.danang.gov.vn).

- Hệ thống thông tin cơ sở cũng tích cực tham gia truyền thông về chuyển đổi số. Các đơn vị xây dựng Chuyên mục; sản xuất mỗi tháng 01 phóng sự/chương trình về chuyển đổi số. Tiếp sóng và phát lại 01 lần/tuần phóng sự/chương trình phát thanh trên hệ thống truyền thanh phường, xã. Số lượng đã phát khoảng 300 chuyên mục, sử dụng hơn 500 tin và gần 400 bài viết chuyên mục “Chuyển đổi số”.

- Phối hợp với Lãnh sự quán Vương quốc Anh xây dựng và công bố Sổ tay Chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng, trong đó có những ví dụ, kinh nghiệm của Vương quốc Anh trong việc triển khai chuyển đổi số để các địa phương tham khảo, triển khai.

- Công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao năng lực về chuyển đổi số cũng được chú trọng. Năm 2023, Sở TT&TT đã phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số cho 100% các quận, huyện, phường, xã (07/07 quận, huyện và 56/56 phường xã), đã triển khai tập huấn, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số cho hơn 18.000 đại biểu là cán bộ, công chức và các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

Thành Đoàn Đà Nẵng đã tổ chức chương trình “An toàn trên Không gian mạng” dành cho học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để nâng cao nhận thức cho trẻ em và người trẻ về việc sử dụng mạng an toàn, đồng thời trang bị cho các em những kỹ năng để tự bảo vệ bản thân trên không gian mạng đóng vai trò vô cùng quan trọng, Chương trình đã thu hút sự tham gia của hơn 2.000 học sinh tại 10 trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam, các sở, ban, ngành đã tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, cung cấp thông tin, khái niệm cơ bản về chuyển đổi số, chính quyền số, công nghệ số, dịch vụ số và sự cần thiết phải chuyển đổi số, phát triển chính quyền số nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các bộ, công chức, viên chức, người lao động thông qua nhiều hình thức, phương tiện.

b) Hoạt động, sự kiện hưởng ứng, lan tỏa chuyển đổi số

- Hưởng ứng Ngày chuyển đổi số thành phố Đà Nẵng (28/8) và Ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm, các cơ quan, đơn vị triển khai truyền thông trên pano, băng rôn, áp phích, phướn. Đã có hơn 460 quyển sổ tay chuyển đổi số, 6.000 tờ rơi, 230 poster dán, 460 phướn, pano,... được các đơn vị, địa phương sử dụng để tuyên truyền về Chuyển đổi số; tổ chức các hoạt động truyền thông như tổ chức mini game tìm hiểu về Chủ đề chuyển đổi số của thành phố năm 2023, thực hiện phóng sự ảnh, infographic, hashtag, đăng banner tuyên truyền các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, phát động chiến dịch thay khung ảnh đại diện,...

- UBND huyện Hòa Vang đã tổ chức các hội nghị, hội thi như Lễ phát động phong trào thi đua thực hiện Chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2022-2025, đồng thời ra mắt mô hình “Trung tâm Điều hành Giáo dục thông minh, IOC” huyện Hòa Vang; Hội thi “Tìm hiểu chuyển đổi số 2022” với sự tham gia của hơn 200 hội viên, thanh niên trên toàn huyện; Cuộc thi “Thiết kế sản phẩm tuyên truyền về cải cách hành chính” trên địa bàn huyện cho các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện và UBND 11 xã; Phối hợp Huyện Đoàn ra quân hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến cho người dân...; UBND quận Ngũ Hành Sơn tổ chức Lễ ký biên bản ghi nhớ thực hiện chương trình phối hợp chuyển đổi số năm 2023-2024; tập huấn chuyển đổi số cho Đoàn viên thanh niên; UBND quận Hải Châu đã tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 năm 2023 trên địa bàn quận với chủ đề “Tạo lập và khai thác dữ liệu số để tạo ra giá trị”, phát động phong trào thi đua nhằm tìm kiếm các giải pháp, mô hình chuyển đổi số hiệu quả;...

- UBND quận Cẩm Lệ tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, thành phố thông minh và xử lý công việc cho đội ngũ cán bộ quản lý, công chức, viên chức, các ngành, đơn vị của quận; UBND quận Thanh Khê tổ chức Hội thi cán bộ, công chức, viên chức sẵn sàng chuyển đổi số,... Các hoạt

động nhằm giúp đội ngũ cán bộ có thêm kỹ về chuyển đổi số trong công tác chuyên môn, phục vụ người dân tốt hơn.

- Thành đoàn phối hợp Sở TT&TT tổ chức “Festival thanh niên tiên phong Chuyển đổi số” năm 2023 với sự tham gia của hơn 700 đoàn viên và nhiều doanh nghiệp; Tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu kiến thức về chuyển đổi số” năm 2023. Đồng thời, Ban Thường vụ Thành Đoàn đã chỉ đạo các cấp bộ Đoàn chủ động triển khai sâu rộng các hoạt động tham gia chuyển đổi số, các hoạt động của Đoàn thanh niên gắn với chuyển đổi số được trải đều trên tất cả các mặt công tác; chú trọng phát triển áp dụng cái mới, cái sáng tạo như tích cực sử dụng mạng xã hội, các ứng dụng trên điện thoại thông minh để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tiếp cận gần hơn với giới trẻ, trao đổi thông tin, quản lý tổ chức; số hóa văn bản và khai thác các ứng dụng trên nền tảng trực tuyến...

Việc quan tâm công tác nâng cao nhận thức chuyển đổi số của tất cả các đối tượng, đã trở thành mục tiêu quan trọng để đảm bảo sự phát triển và thụ hưởng kết quả chuyển đổi số của người dân toàn thành phố được đồng đều, bền vững.

6. Về phát triển dữ liệu số:

- UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch quản trị và phát triển hạ tầng dữ liệu thành phố Đà Nẵng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 17/7/2023), Danh mục dữ liệu mở (Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 11/5/2023), đến nay đã cung cấp gần 1000 tập dữ liệu trên Cổng Dữ liệu mở thành phố (tăng 400 tập dữ liệu so với cuối năm 2022), tích hợp, chia sẻ gần 100 tập dữ liệu từ Cổng Dữ liệu mở thành phố lên Cổng Dữ liệu quốc gia.

- Đã hình thành các CSDL nền như công dân, doanh nghiệp, nhân hộ khẩu, đất đai, cán bộ công chức, xây dựng CSDL không gian đô thị, an toàn thực phẩm ... và 560 CSDL chuyên ngành; triển khai Phần mềm CSDL và QLNN chuyên ngành các sở, ngành, quận, huyện. Bước đầu hình thành CSDL hạ tầng đô thị trên nền GIS với các lớp dữ liệu đất đai, quy hoạch xây dựng, giao thông, cấp nước, thoát nước. Trên cơ sở đó, các cơ quan thành phố đã bắt đầu khai thác, sử dụng một số dữ liệu số trong cung cấp dịch vụ số, thay thành phần hồ sơ giấy trong cung cấp dịch vụ công như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Sổ hộ khẩu, Giấy đăng ký kinh doanh,...

- Hình thành Kho dữ liệu dùng chung toàn thành phố phục vụ thu thập, tích hợp, làm sạch, chuẩn hóa và chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan khai thác, sử dụng. Kho dữ liệu Đà Nẵng được Bộ TT&TT đánh giá và giới thiệu cho các tỉnh thành thực hiện.

- Khai thác Cổng dữ liệu mở với gần 1.000 tập dữ liệu trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội với đa dạng kênh tra cứu, khai thác (API, web, SMS, Zalo). Hiện nay, đã có nhiều doanh nghiệp sử dụng dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở Đà Nẵng để tạo ra sản phẩm công nghệ số mới như: sử dụng dữ liệu lượng mưa để xây dựng ứng dụng tra cứu lượng mưa, mức ngập; ứng dụng hỗ trợ Người dân,

du khách tìm nhà vệ sinh công cộng; điểm tập kết thùng rác tạm để làm ứng dụng thông minh về môi trường; dữ liệu các cơ sở được cấp Giấy chứng nhận An toàn thực phẩm để xây dựng ứng dụng tra cứu cơ sở An toàn thực phẩm; dữ liệu về các bệnh viện, trung tâm y tế để xây dựng ứng dụng về quản lý xe cứu thương; sử dụng dữ liệu thông tin dịch tễ COVID-19 để tạo bản đồ COVID-19, xây dựng biểu đồ số liệu COVID-19 phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và tra cứu thông tin của người dân, dữ liệu cấp độ dịch của các quận, huyện, phường, xã,...

- Từ ngày 01/01/2023, Đà Nẵng đã thực hiện việc thu phí sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện tra cứu thông tin ngăn chặn, thông tin giải tỏa ngăn chặn; phục vụ cho hoạt động công chứng các hợp đồng, giao dịch; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm. Với quy định này, Đà Nẵng là địa phương đầu tiên của cả nước thực hiện chuyển đổi số đem lại nguồn thu cho ngân sách.

7. Về phát triển hạ tầng số

- Đến nay 100% hộ gia đình đã kết nối Internet cáp quang băng rộng. Mạng 3G, 4G phủ sóng 100% khu vực dân cư trên địa bàn thành phố.

- Từ cuối năm 2021 bắt đầu triển khai hạ tầng mạng 5G với 11 trạm phát sóng tại các tuyến đường trung tâm thành phố (diện tích phủ sóng được 1.5km²). Hiện đang triển khai thêm 41 trạm, trong đó có 01 trạm ở Sân bay Quốc tế Đà Nẵng và 40 trạm ở Khu vực Liên Chiểu (Diện tích phủ sóng dự kiến 8 km²; tương đối 1/2 Khu vực dân cư quận Liên Chiểu); dự kiến hoàn thành năm 2023.

- Hạ tầng IoT bước đầu hình thành và phát triển. Sở TT&TT đã thí điểm 08 trạm truyền dẫn vô tuyến sử dụng công nghệ LoRa (năng lượng thấp, vùng phủ rộng). Tập đoàn Viettel đã đưa vào khai thác hạ tầng kết nối vạn vật (IoT) với 208 trạm Nb-IoT/ 07 quận huyện.

- Mạng đô thị thành phố (Mạng MAN) với tổng chiều dài gần 400 km cáp quang ngầm, mở rộng kết nối 145 cơ quan, đơn vị, đang tiếp tục được nâng cấp, mở rộng. Mở rộng kết nối Hệ thống WiFi thành phố tại các chợ, trung tâm y tế, các khu vực tập trung đông công nhân. Thí điểm lắp đặt 08 trạm truyền dẫn vô tuyến sử dụng công nghệ LoRa (năng lượng thấp, vùng phủ rộng). Trung tâm dữ liệu thành phố tiếp tục được nâng cấp, mở rộng, dung lượng lưu trữ đến 170 TB. Triển khai Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp thành phố đến cấp quận huyện, phường, xã. Hình thành các Trung tâm giám sát chuyên ngành như giám sát an ninh trật tự, giám sát giao thông,...

8. Về bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Triển khai Hệ thống phòng chống mã độc tập trung theo yêu cầu tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tất cả (3.000 máy tính của cán bộ, công chức) cài đặt phần mềm chống mã độc có bản

quyền và kết nối, chia sẻ dữ liệu mã độc với Trung tâm giám sát không gian mạng quốc gia. Triển khai đầy đủ bảo đảm an toàn thông tin theo 04 lớp theo yêu cầu tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban hành Công văn số 655/UBND-STTTT ngày 17/02/2023 triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh thông tin cho thiết bị camera giám sát. Triển khai Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND thành phố triển khai thực hiện Quyết định số 77/QĐ-TTg ngày 31/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng”.

- Phối hợp với Trung tâm VNCERT, Lữ đoàn 3 - Bộ Tư lệnh 86 tổ chức Hội thảo nâng cao chỉ số an toàn thông tin trong DTI cho các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên (ngày 27/4/2023). Phối hợp với Ban cơ yếu Chính phủ về giám sát hệ thống thông tin của thành phố.

- Tổ chức các khóa tập huấn về an toàn thông tin và các hoạt động diễn tập an toàn thông tin: diễn tập an toàn thông tin quốc tế Apcert 2023; diễn tập thực chiến quốc gia khu vực Miền Trung; triển khai khắc phục điểm yếu hệ thống sau diễn tập; diễn tập thực chiến ứng cứu, xử lý sự cố ATTT tại thành phố Đà Nẵng năm 2023 từ ngày 13/11/2023 đến ngày 16/11/2023.

9. Về phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số

Tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số và phát triển công nghiệp CNTT (16/3/2023); hội thảo giới thiệu nền tảng và các ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý tài sản số, phát triển kinh tế số (07/7/2023); Hội thảo “Phát triển nguồn nhân lực phục vụ ngành công nghiệp vi mạch bán dẫn, vấn đề đặt ra với thành phố Đà Nẵng” (10/10/2023) do Thường trực Thành ủy chủ trì. Phối hợp với Hội tự động hóa và Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật Việt Nam tổ chức Hội thảo Tự động hóa, chuyển đổi số trong phát triển kinh tế số (ngày 07/4/2023); phối hợp với Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán tổ chức khoá học Fintech, AI và Blockchain: Những kiến thức phổ cập cho nhà quản lý và hoạch định chính sách (ngày 05/8/2023).